

Hải Phòng, ngày 15 tháng 06 năm 2020

## THƯ MỜI DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại (MCK: TJC) trân trọng thông báo và kính mời tất cả Quý cổ đông của Công ty đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Thời gian:** ½ ngày, từ 14h00, thứ Hai, ngày 29 tháng 06 năm 2020.
- Địa điểm:** Hội trường tầng 9, Tòa nhà số 22 Lý Tự Trọng, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng.
- Nội dung Đại hội:**
  - Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.
  - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019, kế hoạch hoạt động năm 2020.
  - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.
  - Thông qua một số nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị của Công ty.
  - Miễn nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị.
  - Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị.
  - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- Thành phần tham dự:**
  - Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu TJC theo danh sách chốt ngày 01 tháng 06 năm 2020 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.
  - Những cổ đông không thể tham dự Đại hội vì lý do cá nhân có thể ủy quyền bằng văn bản cho tổ chức hoặc cá nhân khác tham dự theo mẫu ủy quyền kèm theo thư mời này.
  - Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đi tham dự Đại hội xin vui lòng mang theo bản gốc CMND hoặc Hộ chiếu để đăng ký tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Với những trường hợp được ủy quyền, ngoài giấy tờ trên đề nghị mang thêm Giấy ủy quyền hợp lệ (*bản gốc*).
- Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các báo cáo HĐQT, BKS, quy định về đề cử, ứng cử, quy chế bầu cử và các biểu mẫu liên quan được đăng tải trên website Công ty (<http://www.transco.com.vn>).
- Đăng ký tham dự:** Để công tác chuẩn bị Đại hội được chu đáo và thuận lợi, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự với Ban tổ chức Đại hội trước 17 giờ 00, thứ Sáu, ngày 26 tháng 06 năm 2020 theo địa chỉ sau:  
Phòng Nhân Chính - Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại.  
Địa chỉ: Phòng 427 - 430, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng.  
Điện thoại : 0225 – 3821260; Fax: 0225 – 3822155; Email: [transco@transco.com.vn](mailto:transco@transco.com.vn)  
Người liên hệ : Ông Phạm Đức Minh, ĐTDĐ: 0983689989.
- Ghi chú:**
  - Cổ đông/ đại diện ủy quyền tự chịu các chi phí ăn ở, đi lại khi tham dự Đại hội.
  - Rất mong Quý Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền sắp xếp thời gian tham dự đầy đủ và đúng giờ.

*Trân trọng kính mời.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Lê Tất Hưng





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## GIẤY ỦY QUYỀN

Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI (MCK : TJC)

### 1. BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức: .....

Số CMND/HC/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú / Trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần phổ thông.

(Bằng chữ: .....)

### 2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Tên cá nhân / Tổ chức: .....

Số CMND/HC/ĐKKD: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ liên hệ / Trụ sở: .....

Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Hoặc MỘT trong những thành viên Hội đồng quản trị của Công ty có tên dưới đây:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số CMND	Xác nhận ủy quyền
1.	Lê Tất Hưng	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc	030679230	<input type="checkbox"/>
2.	Vương Ngọc Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	040061000060	<input type="checkbox"/>
3.	Nguyễn Bảo Trung	Ủy viên HĐQT	001082007565	<input type="checkbox"/>
4.	Phạm Thị Anh Thư	Ủy viên HĐQT	012075196	<input type="checkbox"/>
5.	Phan Duy Văn	Ủy viên HĐQT	030802311	<input type="checkbox"/>

### 3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

- Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty tổ chức ngày 29/06/2020.
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội với tổng số cổ phần mà bên ủy quyền đang sở hữu theo quy định của pháp luật.

### 4. TRÁCH NHIỆM

- Bên ủy quyền cam kết tại thời điểm lập giấy này, không có bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến số lượng cổ phần thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bên ủy quyền, không khiếu nại về kết quả biểu quyết tại Đại hội và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này.
- Bên được ủy quyền cam kết thực hiện đầy đủ nội dung được ủy quyền và không ủy quyền lại cho bên thứ ba để thực hiện những công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

### 5. THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2020  
**BÊN ỦY QUYỀN**  
(Ký tên và đóng dấu, nếu có)



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Thời gian : 14h00 -18h00 Thứ Hai, ngày 29 tháng 06 năm 2020  
Địa điểm : Hội trường tầng 9, Tòa nhà số 22 Lý Tự Trọng, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng.

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung chương trình</b>	<b>Chủ trì</b>
14h00	Đăng ký tham dự Đại hội.	Ban Tổ chức
14h30	Chào cờ, khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Giới thiệu chủ tọa Đại hội, bầu Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Chủ tọa Đại hội điều hành Đại hội, cử thư ký Đại hội  Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông/đại biểu tham dự Đại hội.  Thông qua nội dung chương trình, quy chế làm việc Đại hội.  Báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019, phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2020.  Báo cáo công tác của BKS năm 2019 và phương hướng công tác kiểm soát năm 2020.  Báo cáo Quyết toán tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.  Thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty.  Thông qua việc từ nhiệm của 01 thành viên HĐQT.  Thông qua Quy chế bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu Ban kiểm phiếu.  Giới thiệu danh sách ứng viên tham gia ứng cử, hoặc được đề cử làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.  Hướng dẫn thủ tục và tiến hành bỏ phiếu bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.  - Ý kiến phát biểu của quý vị cổ đông - Trả lời, giải đáp thắc mắc của quý vị cổ đông  Công bố kết quả bầu cử và trúng cử bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.  Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu SXKD thực hiện năm 2019, kế hoạch SXKD năm 2020, và các vấn đề liên quan khác.  Thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.	Ban Tổ chức  Ban Tổ chức Ban Tổ chức Chủ tọa Đại hội Ban Kiểm tra tư cách cổ đông Chủ tọa Đại hội Chủ tịch HĐQT+ Giám đốc Công ty. Trưởng Ban Kiểm soát Đại diện HĐQT Chủ tọa Đại hội Chủ tọa Đại hội Chủ tọa Đại hội  Chủ tọa Đại hội  Chủ tọa Đại hội  Trưởng Ban Kiểm phiếu Chủ tọa Đại hội, Ban Điều hành Trưởng Ban kiểm phiếu Chủ tọa Đại hội Thư ký Đại hội
18h00	Bế mạc Đại hội	Ban Tổ chức



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI  
VÀ THƯƠNG MẠI (TRANSCO)  
Địa chỉ: Phòng 427-430 tòa nhà Thành Đạt  
1, số 3 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q. Ngô  
Quyền, Hải Phòng.  
Số ĐKKD: 0200387594

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  
-----o0o-----

Số: 64 /2020-BC-HĐQT

Hải Phòng, ngày 19 tháng 06 năm 2020

## BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

#### 1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh TH năm 2019 với (%)	
					KH năm 2019	TH cùng kỳ năm 2018
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	176,000	136.920		
1	Doanh thu hđ SXKD	Tr.đồng	176,000	134.182	76,23	76,50
1.1	Vận tải biển	Tr.đồng	131,000	106.787	81,51	80,24
1.2	Dịch vụ	Tr.đồng	45,000	26.896	59,76	64,08
1.3	HĐ khác	Tr.đồng	-	499	-	-
2	Doanh thu hđ tài chính	Tr.đồng	-	464	-	-
3	Thu nhập khác	Tr.đồng	-	2.274	-	-
II	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4,000	(26.500)	-	-
III	Tổng sản lượng	Tấn	630,000	508.772	80,75	78,70
1	Vận tải biển	Tấn	410,000	350.028	85,37	83,76
2	Dịch vụ	Tấn	220,000	158.744	72,15	69,46

(Số liệu báo cáo đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm tra vào ngày 13 - 14/02/2020).

\* Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Thị trường tàu hàng khô cho nhóm tàu dưới 10.000 DWT vẫn không thực sự khởi sắc, mặt bằng giá cước vẫn duy trì ở mức thấp.

+ Giá nhiên liệu vẫn duy trì ở mức cao như mặt bằng năm 2018, chi phí nhiên liệu chiếm tỷ trọng khoảng 48% trong giá thành vận tải là gánh nặng rất lớn trong khai thác tàu.

+ Điều kiện thời tiết xấu (mưa nhiều) làm thời gian xếp/dỡ hàng kéo dài.



+ Tình trạng kẹt cầu bến vẫn diễn ra tại các cảng trong khu vực làm mất nhiều thời gian chờ đợi.

+ Tàu Transco Glory lên đà sửa chữa định kỳ trùng kỳ nghỉ Tết Âm lịch, thời tiết xấu nên tiến độ sửa chữa chậm, mất 35 ngày làm giảm thời gian vận doanh.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Mặc dù đã cố gắng nhưng Công ty vẫn chưa tìm được tuyến vận tải khác có hiệu quả hơn so với các tuyến hàng truyền thống. Vẫn còn bị động trong công tác khai thác tàu nên phát sinh việc tàu phải neo chờ hàng. Ngoài ra, do nguồn hàng Than xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Thái Lan và Clinker xuất khẩu từ Cẩm Phả đi Kuching, Malaysia đến tháng 5/2019 mới có trở lại do Chính phủ chưa cấp phép xuất khẩu Than trong những tháng đầu năm, hàng Clinker xuất nhiều đi Trung Quốc với giá bán cao nên chủ hàng Malaysia không mua được hàng; nên phải đan xen chở hàng Clinker nội địa với giá cước thấp, mất nhiều ngày tàu chờ đợi.

+ Tàu Transco Sky, trong tháng 8/2019, sau khi dỡ xong hàng Cẩm cộ ở Mokpo, Hàn Quốc, không tìm được hàng hóa phù hợp theo lịch tàu; ngoài ra do ảnh hưởng của 2 cơn bão vào Trung Quốc và Hàn Quốc nên phải neo chờ mất 10 ngày ở Hàn Quốc. Sau đó tàu phải chạy ballast mất 6 ngày từ Hàn Quốc về Cẩm Phả để xếp hàng.

+ Ngày 14/9/2019, tàu Transco Sky đến cảng Fangcheng, Trung Quốc để xếp hàng Phân bón đi Thái Lan. Ngày 21/9/2019, tàu được cập cầu cảng để chuẩn bị làm hàng. Tuy nhiên, tàu đã bị Tòa án Hàng hải bắt giữ để thi hành bản án vụ kiện giao hàng không có vận đơn gốc của tàu Transco Star trong năm 2015-2016 mà Công ty là bị đơn trong vụ kiện. Công ty thông qua Luật sư tại Trung Quốc đã cố gắng bằng mọi biện pháp để giải quyết vụ việc với Tòa án và nguyên đơn, kết quả tàu Transco Sky đã được giải thoát và rời cảng Fangcheng ngày 30/9/2019. Như vậy mất hơn 16 ngày chờ đợi tại Fangcheng làm phát sinh tổn thất, chi phí cảng phí tại cảng, chi phí thuê luật sư, chi phí giải quyết vụ việc (600.000USD chuyển cho Tòa án Hàng hải Ningbo, Trung Quốc).

+ Tựu trung lại, công tác khai thác tàu không đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra, mất quá nhiều ngày tàu không vận doanh nên doanh thu, sản lượng sụt giảm mạnh, cụ thể:

=> Tàu Transco Star: kế hoạch năm 2019 xây dựng: 14 chuyến, sản lượng 70.000 tấn, doanh thu 21,222 tỷ đồng; trong khi thực hiện năm 2019 chỉ đạt: 13 chuyến, sản lượng 62.552 tấn, doanh thu 19,644 tỷ đồng.

=> Tàu Transco Sky: kế hoạch năm 2019 xây dựng: 25 chuyến, sản lượng 182.000 tấn, doanh thu 57 tỷ đồng; trong khi thực hiện năm 2019 chỉ đạt: 21 chuyến, sản lượng 141.889 tấn, doanh thu 46,474 tỷ đồng.

=> Tàu Transco Glory: kế hoạch năm 2019 xây dựng: 22 chuyến, sản lượng 158.000 tấn, doanh thu 52,778 tỷ đồng; trong khi thực hiện năm 2019 chỉ đạt: 18 chuyến, sản lượng 145.587 tấn, doanh thu 40,669 tỷ đồng.

=> Ngày tàu chờ đợi thực hiện tăng cao so với thông thường, cụ thể: tàu Transco Sky có tổng thời gian chờ là 105,7 ngày, so với thời gian chờ thông thường 2 - 3 ngày/chuyến thì mất 4 chuyến đơn; tàu Transco Glory có tổng thời gian chờ là 115 ngày, so với thời gian chờ thông thường 2 - 3 ngày/chuyến thì mất 5 chuyến đơn.

+ Chưa tìm được hướng đi mới để phát triển hoạt động dịch vụ.



Tóm lại, năm 2019, Công ty không thực hiện được kế hoạch xây dựng, kết quả kinh doanh rất xấu, lý do : thị trường vận tải biển vẫn quá khó khăn, nguồn hàng ít, giá cước thấp, mất nhiều ngày tàu chờ đợi (hàng hóa, cầu bến), xếp/dỡ chậm do thời tiết xấu, giá nhiên liệu vẫn cao; hoạt động dịch vụ vận tải vẫn chưa tìm được hướng phát triển mới. Kết quả kinh doanh năm 2019 bị lỗ **-26,5 tỷ đồng** (trong đó: lỗ từ hoạt động kinh doanh là -9,66 tỷ đồng, khoản tiền bồi thường để giải thoát tàu Transco Sky tại cảng Fangcheng, Trung Quốc là 14,483 tỷ đồng, lỗ bán tàu Transco Star là -2,357 tỷ đồng), không thực hiện được kế hoạch theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

## **2) Đầu tư phương tiện:**

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Công ty đã bán thành công tàu Transco Star theo hình thức chào giá cạnh tranh theo thông lệ quốc tế (lần 2, sau khi tổ chức bán đấu giá và chào giá cạnh tranh theo thông lệ quốc tế lần 1 đều không thành công). Giá bán tàu là **26.500.000.000 đồng** (Hai mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng chẵn) bao gồm thuế GTGT; giá bán trước thuế: **24.090.909.090 đồng** (cao hơn giá khởi điểm đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt). Tàu đã được bàn giao cho người mua vào ngày 21/12/2019 tại cầu Công ty Đóng tàu Phà Rừng, Hải Phòng, Việt Nam.

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 cũng đã chấp thuận kế hoạch mua 01 tàu biển đã qua sử dụng trọng tải từ 8.000 đến 15.000 DWT hoặc 02 sà lan SB trọng tải từ 2.000 - 2.500 tấn với giá trị đầu tư khoảng 2 ~ 4 triệu USD. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất khó khăn nên Công ty tạm dừng kế hoạch đầu tư tàu biển; đồng thời nghiên cứu thị trường vận tải nội địa, xây dựng phương án đầu tư sà lan để phát triển hoạt động dịch vụ. Vì vậy, Công ty xin tiếp tục đưa kế hoạch đầu tư 02 sà lan trọng tải từ 2.000 - 3.000 tấn để chở hàng rời, hàng container với tổng giá trị đầu tư khoảng 60 tỷ đồng vào nội dung xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

## **3) Tăng sở hữu cổ phần của Công ty CP Transimex:**

- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua việc chấp thuận cho Công ty Cổ phần Transimex và người có liên quan được mua thêm số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại để tăng sở hữu trên 25,00% cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết của Công ty thông qua hình thức mua khớp lệnh/thỏa thuận mà không phải thực hiện chào mua công khai. Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông TJC ngày 01/06/2020, số lượng cổ phiếu nắm giữ bởi Transimex là 2.416.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 28,09%/cổ phiếu lưu hành.

## **4) Tình hình tài chính Công ty:**

- Tính đến 31/12/2019, dư nợ khoản vay VNĐ mua tàu Transco Glory là 13,105 tỷ đồng, tổng cộng đã trả nợ gốc là 17,8 tỷ đồng.

- Giá trị còn lại của các tàu đến 31/12/2019: Transco Sky là 26,8 tỷ đồng, Transco Glory là 37 tỷ đồng.

- Tính đến 31/12/2019, vốn chủ sở hữu của Công ty là 93,48 tỷ đồng.

## **5) Công tác khác:**

- Hệ thống quản lý an toàn và Lao động hàng hải tiếp tục được thực hiện nghiêm ở cả khối phương tiện và khối quản lý, tuân thủ quy định của các công ước hàng hải quốc tế và các quy định hiện hành. Tình trạng kỹ thuật của các tàu được



giám sát, xử lý kịp thời, đảm bảo vận hành an toàn. Năm 2019, các tàu Công ty khai thác trên các tuyến không bị chính quyền cảng lưu giữ vì lý do không an toàn.

- Số lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2019 là 101 người (trong đó khối quản lý là 27 người bao gồm 1 lái xe hợp đồng thời vụ). Năm 2019, thu nhập bình quân của sỹ quan thuyền viên là 16.000.000 đồng/tháng (thủy thủ, thợ máy làm việc trên tuyến Đông Bắc Á là 12.000.000 đồng/tháng, tuyến Đông Nam Á là 11.000.000 đồng/tháng), thu nhập bình quân của toàn Công ty là 14.944.000 đồng/người-tháng.

## **Phần thứ hai**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

#### **1) Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 4 phiên họp bàn về hoạt động của Công ty, kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý và các công việc liên quan khác. Trong từng phiên họp, Hội đồng quản trị xem xét cụ thể từng vấn đề theo báo cáo của Ban điều hành, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, qua đó đưa ra các nghị quyết, biện pháp chỉ đạo kịp thời. Các thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm vụ được phân công đã bám sát nghị quyết từng phiên họp để hỗ trợ Ban điều hành triển khai, thực hiện.

#### **2) Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:**

- Thường xuyên giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý để đảm bảo các quyết định về hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành Công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên cũng như chính sách, qui định của Nhà nước, pháp luật.

- Về cơ bản, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã triển khai kịp thời các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, do tình hình thị trường vận tải biển vẫn rất xấu cộng với các nguyên nhân khách quan, chủ quan như đã nêu ở trên nên không thực hiện được kế hoạch xây dựng.

#### **3) Thù lao và các chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể:

+ HĐQT: 5 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 180.000.000 đ.

+ Ban kiểm soát:

1 người x 3.000.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

2 người x 1.500.000đ/ng-tháng x 12 tháng = 36.000.000 đ.

Tổng cộng = 72.000.000 đ

+ Quản trị kiêm Thư ký công ty: 1 người x 2.000.000đ/tháng x 12 tháng = 24.000.000 đ.

- Một số thành viên HĐQT kiêm các chức danh quản lý hưởng chế độ lương trách nhiệm theo từng chức danh trong quy chế trả lương của Công ty.



**Phần thứ ba**  
**PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

**1) Kế hoạch SXKD năm 2020:**

- Thị trường vận tải biển vẫn chưa có dấu hiệu khởi sắc, mặt bằng giá cước cho cỡ tàu dưới 10.000 DWT vẫn ở mức thấp.

- Điều kiện thời tiết xấu, bất bình thường cũng sẽ ảnh hưởng đến thời gian làm hàng, hành trình của các tàu.

- Một số tuyến khai thác đi các cảng ở khu vực Sabah, Đông Malaysia, miền Nam Philippines vẫn bị ảnh hưởng của nạn cướp biển.

- Dịch bệnh Covid-19 lan rộng trên phạm vi toàn cầu tác động xấu đến sản xuất, tiêu dùng, nhu cầu vận chuyển hàng hóa sụt giảm đáng kể; một số quốc gia, cảng biển áp đặt lệnh cách ly trong thời gian 14 ngày với các tàu đến từ vùng dịch, cảng nước ngoài làm giới hạn tuyến hoạt động của đội tàu trong thời gian này hoặc làm tăng thời gian chờ đợi, phát sinh chi phí.

- Bắt đầu từ 01/01/2020 áp dụng quy định sử dụng dầu nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh <0,5% S với giá bán cao hơn giá dầu FO 3,5% S khoảng 40%-50% làm tăng thêm chi phí nhiên liệu trong giá thành vận tải trong quý I/2020.

Dựa trên năng lực và điều kiện kinh doanh hiện tại, Công ty đã làm việc với các bạn hàng, đối tác để ký các hợp đồng năm 2020 với các chủ hàng Thạch cao, Than, Clinker và một số khách hàng dịch vụ truyền thống. Đồng thời xây dựng các chỉ tiêu SXKD cơ bản năm 2020 như trong bảng sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020
<b>I</b>	<b>Vận tải biển</b>		
1	Sản lượng	Tấn	374.000
2	Doanh thu	Đồng	112.500.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.400.000.000
<b>II</b>	<b>Hoạt động dịch vụ</b>		
1	Sản lượng	Tấn	246.000
2	Doanh thu gộp	Đồng	36.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	1.300.000.000
	- Dịch vụ vận tải	Đồng	164.000.000
	- Khai thác sà lan	Đồng	800.000.000
	- Cho thuê đất	Đồng	336.000.000
<b>III</b>	<b>Tổng cộng (I) + (II)</b>		
1	Tổng sản lượng	Tấn	620.000
2	Tổng doanh thu	Đồng	148.500.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.700.000.000
4	Cổ tức dự kiến chia		0
5	Đầu tư phương tiện		02 sà lan
6	Trích lập các quỹ - Quỹ đầu tư phát triển - Quỹ phúc lợi, khen thưởng	Đồng	5% LNST 6% LNST



Ghi chú:

- Đầu tư 02 sà lan trọng tải 2.000 - 3.000 tấn với tổng giá trị đầu tư khoảng 60 tỷ đồng.

**\* Các giải pháp thực hiện:**

- Đã đàm phán xong hợp đồng vận chuyển Thạch cao từ Bangkok về Nghi Sơn với khách hàng, đảm bảo đủ hàng cho tàu Transco Sky. Năm 2020, sản lượng Thạch cao nhập khẩu về xi măng Nghi Sơn dự kiến khoảng 100.000 tấn, nhu cầu Than của khách hàng Thái Lan khoảng 150.000 - 200.000 tấn tùy thuộc vào khả năng cung cấp của Tập đoàn Than và Khoáng sản Việt Nam. Do đó, Công ty tiếp tục bố trí tàu Transco Sky chạy chuyên tuyến Việt Nam - Thái Lan - Malaysia với các mặt hàng truyền thống Than từ Cẩm Phả đi Thái Lan, Clinker từ Cẩm Phả đi Kuching, Malaysia, Thạch cao từ Bangkok về Nghi Sơn, ngoài ra đan xen chở thuê từ Trung Quốc, Đài Loan xuống Đông Nam Á. Tìm kiếm các tuyến khai thác xa hơn như Ấn Độ, Viễn Đông cho tàu Transco Glory kết hợp giao dịch cho thuê định hạn nếu có hiệu quả hơn khai thác chuyên.

- Đôn đốc, duy trì tốt công tác bảo quản bảo dưỡng, hạn chế đến mức tối đa hư hỏng, sự cố.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để mọi CBCNV, sỹ quan thuyền viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Rà soát lại toàn bộ lực lượng thuyền viên, sàng lọc và giữ lại thuyền viên đủ tiêu chuẩn bố trí làm việc trên các tàu Công ty. Do mặt bằng thu nhập của thuyền viên năm 2019 thấp hơn mặt bằng chung của thị trường nên từ tháng 01/2020, Công ty đã điều chỉnh mức lương của thủy thủ, thợ máy tăng thêm 20% so với năm 2019.

- Tiếp tục sắp xếp lại nhân sự khối quản lý theo hướng tinh gọn, chuẩn bị phương án khai thác sà lan khi được đầu tư.

- Tập trung tìm kiếm thêm các khách hàng dịch vụ, các loại hình vận tải mới để có thêm doanh thu, hiệu quả.

- Liên quan đến vụ kiện giao hàng không vận đơn gốc của tàu Transco Star cũng như vụ việc tàu Transco Sky bị bắt giữ ở cảng Fangcheng, Trung Quốc, Công ty, thông qua luật sư - Công ty Luật TNHH Long Hưng, đã nộp đơn kiện Công ty TNHH sản xuất và thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam lên Tòa án nhân dân TP Hải Phòng; tiếp theo đã chuyển tiền tạm ứng án phí cho Tòa án. Tòa án đã gửi thông báo thụ lý vụ án cho các bên liên quan và sẽ thông báo lại thời gian tiến hành xử kiện (do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên tạm dừng các phiên xử kiện theo chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao). Đồng thời, Công ty cũng đang tích cực làm việc với người thuê tàu định hạn Tongli Shipping Co.,ltd để đòi khoản đóng góp 5% giá trị lô hàng theo thỏa thuận đã ký. Song song với việc khởi kiện tại Tòa án, Phòng Cảnh sát kinh tế (PC03) Công an TP Hải Phòng đã tiếp nhận hồ sơ đơn tố giác tội phạm của Công ty đối với ông Đào Quốc Khánh và ông Võ Văn Thảo - Giám đốc của Công ty TNHH sản xuất và thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam. Sau khi xem xét nội dung Đơn tố giác, họ đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an TPHCM vì Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam đăng ký kinh doanh tại TPHCM. Sau khi tiếp nhận, xem xét hồ sơ vụ việc, Phòng Cảnh sát kinh tế (PC03) Công an TPHCM lại chuyển vụ việc đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Định với lý do toàn bộ lô hàng đã được Công



ty TNHH sản xuất và thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam bán tại Quy Nhơn, Bình Định. Công ty tiếp tục làm việc với các bên liên quan để giải quyết vụ việc trong thời gian sớm nhất có thể.

## 2) Những nội dung trình Đại hội biểu quyết thông qua:

Để hoạt động của Công ty ổn định và tiếp tục phát triển, phần đầu năm 2020 hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính đề nghị các Quý vị cổ đông xem xét và chấp thuận cho những nội dung sau đây:

Stt	Nội dung vấn đề
1	Thông qua báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, một số chỉ tiêu tài chính cụ thể như sau: * Tổng doanh thu hoạt động SXKD năm 2019: 134.182.053.752 đồng * Lợi nhuận trước thuế năm 2019 -26.500.042.071 đồng
2	Chấp thuận các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020: + Tổng sản lượng : 620.000 tấn. + Tổng doanh thu : 148.500.000.000 đồng. + Lợi nhuận trước thuế : 2.700.000.000 đồng. + Cổ tức : Không. + Trích lập các quỹ : quỹ đầu tư phát triển 5% lợi nhuận sau thuế; quỹ khen thưởng, phúc lợi 6% lợi nhuận sau thuế.
3	Chấp thuận mức chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty năm 2020 như năm 2019, cụ thể: thành viên HĐQT là 3.000.000 đồng/người-tháng; Trưởng ban kiểm soát là 3.000.000 đồng/tháng, thành viên Ban kiểm soát là 1.500.000 đồng/người-tháng; Quản trị kiêm Thư ký Công ty là 2.000.000 đồng/tháng.
4	Chấp thuận kế hoạch đầu tư 2 sà lan trọng tải từ 2.000 - 3.000 tấn để chở hàng rời, hàng container với tổng giá trị đầu tư khoảng 60 tỷ đồng. Giao cho Hội đồng quản trị căn cứ nhu cầu, tình hình thị trường và khả năng tài chính của Công ty tính toán phương án, lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định đầu tư, đảm bảo hoạt động ổn định của Công ty.
5	Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC hoặc Công ty TNHH KPMG để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
6	Thông qua việc sửa đổi một số điều trong Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế quản trị Công ty theo yêu cầu của cổ đông lớn-Công ty CP Transimex (kèm theo nội dung sửa đổi).
7	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với ông Phan Duy Vân kể từ thời điểm kết thúc Đại hội đồng cổ đông ngày 29/06/2020 và bầu bổ sung 01 (một) thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 của Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội.

Trân trọng kính đề nghị các Quý vị cổ đông tham gia ý kiến để Hội đồng quản trị, Ban điều hành triển khai thực hiện với mục tiêu giữ Công ty tiếp tục ổn định và phát triển.

Xin trân trọng cảm ơn !

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Tất Hưng



Số: 65 /2020-BC-BKS

Hải Phòng, ngày 19 tháng 05 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2019 với các nội dung sau:

### **Phần I: Đánh giá kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS năm 2019**

#### **1. Tình hình hoạt động của ban kiểm soát.**

- Trong năm 2019 tổ chức của BKS không có gì thay đổi, gồm có 03 thành viên, trong đó 1 ủy viên kiêm nhiệm làm việc thường trực tại công ty.
- BKS đã giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và thực thi nghị quyết của ĐHCĐ, việc chấp hành các quy định, pháp luật nhà nước, điều lệ công ty đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban giám đốc (BGĐ) trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Song song với việc giám sát thường xuyên, BKS đã tiến hành 02 đợt kiểm tra định kỳ để thẩm định Báo cáo tài chính (BCTC) bán niên và cả năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý trong công tác thống kê và lập báo cáo.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT
- Tổng thù lao cho BKS năm 2019 là 72.000.000 đồng, được thực hiện theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2019. Ngoài ra không phát sinh chi phí nào khác cho BKS, các cá nhân tự chi trả chi phí đi lại, công tác, hội họp.
- Trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, các thành viên BKS luôn phối hợp chặt chẽ, đảm bảo tính dân chủ thống nhất. Đồng thời BKS cũng nhận được sự hợp tác tích cực từ HĐQT, BGĐ luôn tạo điều kiện tốt cho BKS thực hiện được đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình.

#### **2. Đánh giá kết quả thực hiện giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty.**

- Qua công tác giám sát thường xuyên và kiểm tra định kỳ, BKS đánh giá công tác quản lý và điều hành của HĐQT- BGĐ công ty đã tuân thủ các quy định của luật doanh



nghiệp, điều lệ công ty và các quy định hiện hành. Tại thời điểm cuối năm 2019 HĐQT có 05 thành viên trong đó 01 thành viên làm Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty.

- Trong năm HĐQT đã triệu tập và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019 theo đúng quy định, công tác công bố thông tin luôn kịp thời, chính xác đảm bảo tính công khai, minh bạch theo quy định của Bộ Tài chính.

- HĐQT đã tổ chức 04 cuộc họp trong năm và được tiến hành theo đúng trình tự, các thành viên được gửi trước tài liệu và tham gia đầy đủ. Qua các cuộc họp, các thành viên thảo luận và quyết định các vấn đề kinh doanh từng tháng, từng quý và kịp thời đưa ra những quyết sách đáp ứng nhanh với tình hình thực tế, đồng thời quyết định các kế hoạch cho các quý tiếp theo. HĐQT luôn chỉ đạo sát sao BGĐ tìm mọi biện pháp khắc phục khó khăn từng bước thực hiện kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

- Căn cứ vào các nghị quyết, quyết định của HĐQT, BGĐ triển khai kịp thời, chỉ đạo các bộ phận phòng ban, đội tàu thực hiện công tác kinh doanh tuân thủ quy định, chính sách của nhà nước.

### **3. Công tác thẩm định BCTC.**

#### **1) Kết quả hoạt động kinh doanh.**

- Về BCTC năm 2019, sau khi kiểm tra và thẩm định, BKS hoàn toàn nhất trí với ý kiến, số liệu trong BCTC đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC với một số chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019
1	Tổng sản lượng	Tấn	508.772
2	Doanh thu bán hàng	Tr.đồng	134.182
3	Giá vốn hàng bán	-	136.707
4	Lợi nhuận gộp	-	(2.525)
5	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	-	(11.101)
6	Lợi nhuận khác	-	(15.398)
7	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-	(26.500)

- BCTC đã phản ánh trung thực và chính xác tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/2019. Công tác ghi sổ, nguyên tắc ghi nhận số liệu, việc hạch toán kế toán được



thực hiện phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định của bộ tài chính.

- Khai thác tàu là mảng kinh doanh chính và cũng chiếm tỷ trọng lớn trong nguồn lợi nhuận của công ty trong những năm trước. Trong hai năm trở lại đây, tình hình thị trường bất ổn, chân hàng ít, lượng tàu dư thừa nhiều dẫn đến khai thác tàu đôi khi không chủ động, phải lo hàng từng chuyến, tàu phải chờ đợi nhiều ngày hoặc chạy rỗng xa làm tăng chi phí ngày tàu trong khi giá nhiên liệu cao và giá cước thấp nên việc khai thác không hiệu quả, doanh thu sụt giảm mạnh chỉ đạt 106,7 tỷ đồng bằng 80% so với năm trước và đạt 81% so với kế hoạch, kinh doanh lỗ hơn 10 tỷ đồng.

- Dịch vụ Logistics từ năm 2018 đã có sự sụt giảm đáng kể do một số chân hàng bị mất dần, đến năm 2019 vẫn chưa tìm được hướng đi mới, chưa đầu tư thêm được cơ sở vật chất để nâng cao năng lực cạnh tranh, công việc vẫn duy trì nhỏ lẻ, manh mún, doanh thu chỉ đạt 26,8 tỷ đồng, bằng 64% so với năm trước và bằng 60% so với kế hoạch.

- Việc tàu TRANSCO SKY bị bắt giữ tại cảng Fangcheng- Trung quốc vào tháng 9/2019, công ty đã thuê luật sư tại Trung quốc để đàm phán với tòa án và nguyên đơn. Vụ việc đã được giải quyết theo đúng quy định pháp luật, bảo vệ quyền lợi của công ty và giảm thiểu tổn thất. Tàu TRANSCO SKY được giải thoát và công ty phải chuyển trả số tiền 600.000 USD và phí luật sư tương đương 14.48 tỷ đồng.

- Vào tháng 12/2019, công ty đã bán thành công tàu TRANSCO STAR với giá 24,1 tỷ đồng. Giá trị còn lại khi bán là 26,4 tỷ đồng, lỗ hoạt động bán tàu là 2,35 tỷ. Quy trình bán tàu, công ty đã thực hiện đúng theo Nghị định 171/2016/NĐCP ngày 27/12/2016, các quy định hiện hành cũng như điều lệ công ty. Quá trình chào bán, công ty đã cố gắng tìm thị trường trong nước và quốc tế để bán được giá bán tốt nhất.

- Kết thúc năm 2019, kinh doanh của công ty không có sự tăng trưởng, quy mô hoạt động bị co hẹp, tổng sản lượng đạt 508.772 tấn bằng 81% so với kế hoạch, 79% so với cùng kỳ năm trước, tổng doanh thu đạt 134,1 tỷ đồng bằng 76% so với kế hoạch, 76% so với cùng kỳ năm trước.

## 2) Về tình hình tài sản, nguồn vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng tài sản	Triệu đồng	115.503	156.941
A. Tài sản ngắn hạn	-	41.047	35.160



B. Tài sản dài hạn	-	74.456	121.780
<b>Tổng nguồn vốn</b>	-	<b>115.503</b>	<b>156.941</b>
A. Nợ phải trả	-	22.016	36.780
B. Chủ sở hữu	-	93.487	120.161

### Cơ cấu tài sản

Chỉ tiêu	Đơn vị	Cuối năm	Đầu năm
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	35,53	22,40
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	64,47	77,60
Tài sản cố định/ Tổng tài sản	%	62,13	76,35

### Cơ cấu nguồn vốn

Chỉ tiêu	Đơn vị	Cuối năm	Đầu năm
Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	19,06	23,43
Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	80,94	76,57

- Tổng tài sản và nguồn vốn của Công ty bị giảm so với đầu năm, một phần bị ảnh hưởng do kinh doanh bị thua lỗ; so với đầu năm cơ cấu tài sản của công ty có xu hướng chuyển dịch tăng tài sản ngắn hạn và giảm tài sản dài hạn do cuối năm công ty đã bán tàu TRANSCO STAR thu về 24,1 tỷ đồng và hiện đang gửi tiết kiệm tại ngân hàng.
- Tỷ trọng nợ phải trả/ tổng nguồn vốn cuối năm 2019 thấp hơn đầu năm cho thấy cuối năm khả năng thanh toán nợ của công ty tốt hơn, chủ động trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn, không phụ thuộc vào các nguồn vốn vay bên ngoài. Tuy nhiên cơ cấu vốn thận trọng như vậy có thể dẫn đến tỷ lệ tăng trưởng thấp hoặc không có sự tăng trưởng.
- Mặc dù kinh doanh khó khăn nhưng HĐQT đã chỉ đạo BGĐ tìm mọi biện pháp như tìm kiếm các tuyến khai thác mới, thuê sà lan để vận chuyển tuyến ngắn, tiết giảm chi phí, kiểm soát chặt chẽ các khâu cung ứng nhiên liệu, vật tư, sửa chữa, làm tốt công tác thu hồi công nợ, không để nợ đọng dây dưa, cơ cấu lại đội tàu, cơ cấu lại tổ chức nhưng kinh doanh của công ty vẫn gặp nhiều khó khăn, hầu hết không thực hiện được các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.



## **Phần II: Phương hướng hoạt động của BKS năm 2020 và các kiến nghị**

### **1. Phương hướng hoạt động năm 2020**

- Kiểm tra giám sát thường xuyên và định kỳ việc quản lý điều hành, việc triển khai thực thi nghị quyết ĐHĐCĐ đối với HĐQT và BGĐ.
- Thẩm định BCTC bán niên và cả năm.
- Tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, đóng góp ý kiến và hỗ trợ kịp thời các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác phối hợp với HĐQT, BGĐ nhằm thực thi công việc một cách tốt nhất.
- Thực hiện các công việc khác trong quyền hạn.

### **2. Các kiến nghị đối với HĐQT và BGĐ.**

- Trong tình hình vận tải biển đang gặp nhiều khó khăn, đề nghị HĐQT và BGĐ cần tăng cường công tác kiểm soát tốt các khoản mục chi phí, mở rộng tuyến và phương thức khai thác tàu sao cho có hiệu quả.
- Tìm hướng mới mở rộng hoạt động Logistics nhằm tăng doanh thu và sản lượng.
- Đơn đốc và giải quyết dứt điểm vụ kiện công ty TNHH Sản xuất và Thương mại phân bón Cửu Long Việt Nam, làm việc với các bên liên quan để sớm thu hồi số tiền công ty đã phải trả trong việc giải thoát tàu TRANSCO SKY tháng 9/2019 và vụ kiện liên quan đến tàu TRANSCO STAR.

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS công ty năm 2019, phương hướng hoạt động năm 2020 kính trình Đại hội.

Rất mong nhận được sự góp ý của Quý vị cổ đông.

*Trân trọng cảm ơn!*

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Trần Thị Kim Lan



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại được lập ngày 14 tháng 02 năm 2020, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải và Thương mại tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC



Phạm Anh Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 0777-2018-002-1

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2020

Nguyễn Tuấn Anh

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 1369-2018-002-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
			VND	VND
100	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>41.047.445.883</b>	<b>35.160.817.251</b>
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	34.947.683.888	14.359.460.783
111	1. Tiền		6.947.683.888	10.359.460.783
112	2. Các khoản tương đương tiền		28.000.000.000	4.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.595.874.592	11.127.595.572
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	1.253.145.129	9.768.480.980
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	90.495.357	739.930.408
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	6	520.435.736	887.385.814
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(268.201.630)	(268.201.630)
140	IV. Hàng tồn kho	8	2.855.099.841	7.182.735.210
141	1. Hàng tồn kho		2.855.099.841	7.182.735.210
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		1.648.787.562	2.491.025.686
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	798.129.982	804.107.659
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		747.074.831	1.683.335.278
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	14	103.582.749	3.582.749
200	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>74.456.100.293</b>	<b>121.780.980.979</b>
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		95.500.000	94.700.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	6	95.500.000	94.700.000
220	II. Tài sản cố định		71.765.656.125	119.838.245.438
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	64.510.360.125	112.582.949.438
222	- Nguyên giá		154.387.387.567	293.919.333.339
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(89.877.027.442)	(181.336.383.901)
227	2. Tài sản cố định vô hình	10	7.255.296.000	7.255.296.000
228	- Nguyên giá		7.255.296.000	7.255.296.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		2.594.944.168	1.848.035.541
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	2.594.944.168	1.848.035.541
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>115.503.546.176</b>	<b>156.941.798.230</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,  
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Báo cáo tài chính

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2019 VND	01/01/2019 VND
300	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>22.016.220.015</b>	<b>36.780.717.268</b>
310	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>13.511.220.015</b>	<b>21.275.717.268</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	12	5.095.473.720	8.520.847.962
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	183.706.059	2.482.436.580
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	19.493.247	24.520.620
314	4. Phải trả người lao động		1.627.504.202	2.798.629.802
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	15	32.762.500	48.688.750
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	16	179.576.782	301.418.179
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	17	4.600.000.000	4.600.000.000
321	8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	18	1.208.000.000	1.730.000.000
322	9. Quỹ khen thưởng phúc lợi		564.703.505	769.175.375
330	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>8.505.000.000</b>	<b>15.505.000.000</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	17	8.505.000.000	13.105.000.000
342	2. Dự phòng phải trả dài hạn	18	-	2.400.000.000
400	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>93.487.326.161</b>	<b>120.161.080.962</b>
410	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	19	<b>93.487.326.161</b>	<b>120.161.080.962</b>
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		86.000.000.000	86.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		86.000.000.000	86.000.000.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		5.007.985.000	5.007.985.000
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		8.057.985.173	7.996.557.898
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(5.578.644.012)	21.156.538.064
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		20.921.398.059	19.927.992.572
421b	LNST chưa phân phối năm nay		(26.500.042.071)	1.228.545.492
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>115.503.546.176</b>	<b>156.941.798.230</b>



Phan Thị Nha Trang

Người lập

Trần Thị Thanh Nhạn

Kế toán trưởng

Lê Tất Hưng

Giám đốc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 02 năm 2020



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI**

P.427-430, Toà nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông,  
Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng

Báo cáo tài chính  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

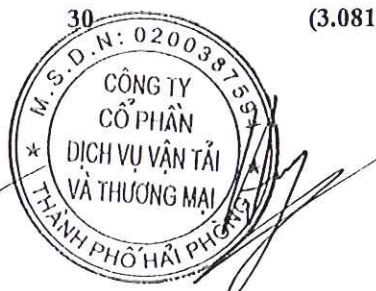
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Năm 2019

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	134.182.053.752	175.395.485.556
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		134.182.053.752	175.395.485.556
11	4. Giá vốn hàng bán	22	136.707.067.360	165.021.171.638
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		(2.525.013.608)	10.374.313.918
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	23	463.603.737	355.710.585
22	7. Chi phí tài chính	24	1.551.881.094	2.361.234.237
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		1.481.803.889	2.252.726.712
25	8. Chi phí bán hàng	25	865.459.649	1.190.515.775
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.622.418.648	6.882.472.972
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		(11.101.169.262)	295.801.519
31	11. Thu nhập khác	27	2.274.062.271	1.388.343.493
32	12. Chi phí khác	28	17.672.935.080	109.182.269
40	13. Lợi nhuận khác		(15.398.872.809)	1.279.161.224
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		(26.500.042.071)	1.574.962.743
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	29	-	346.417.251
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		(26.500.042.071)	1.228.545.492
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	30	(3.081)	134







Phan Thị Nha Trang  
Người lập

Trần Thị Thanh Nhàn  
Kế toán trưởng

Lê Tất Hưng  
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 02 năm 2020

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Năm 2019

(Theo phương pháp trực tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
			VND	VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	1. Tiền thu từ bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác		146.617.289.877	177.859.541.040
02	2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ		(111.668.617.511)	(131.668.077.469)
03	3. Tiền chi trả cho người lao động		(17.363.102.299)	(17.577.335.957)
04	4. Tiền lãi vay đã trả		(1.497.730.139)	(2.282.214.139)
05	5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(181.022.434)	(410.962.975)
06	6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh		6.473.584.058	7.251.169.473
07	7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh <sup>(*)</sup>		(21.487.522.661)	(3.181.947.290)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		892.878.891	29.990.172.683
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
22	1. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		24.090.909.091	-
27	2. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		205.096.823	99.200.014
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		24.296.005.914	99.200.014
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
33	1. Tiền thu từ đi vay		-	20.656.870.412
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(4.600.000.000)	(35.264.156.124)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	(7.740.000.000)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(4.600.000.000)	(22.347.285.712)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		20.588.884.805	7.742.086.985
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		14.359.460.783	6.615.403.052
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(661.700)	1.970.746
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	34.947.683.888	14.359.460.783

(\*) Trong năm, Công ty thực hiện thanh toán khoản hòa giải số tiền 14.483.751.451 đồng bao gồm tiền phạt, tiền lãi, án phí thủ tục tố tụng sơ thẩm và án phí thi hành án, phí tư vấn pháp luật liên quan đến vụ kiện tàu Transco Star. Thông tin chi tiết được nêu tại Thuyết minh số 28 - Chi phí khác.

Phan Thị Nha Trang  
Người lập

Trần Thị Thanh Nhàn  
Kế toán trưởng

Lê Tất Hưng  
Giám đốc

Hải Phòng, ngày 14 tháng 02 năm 2020